TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIM THÀNH** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 01/2023/QĐ-VDS Ngày: 28/7/2023	*Kim Thành, ngày 28 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v "Xác định cha cho con"

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM THÀNH, TỈNH HẢI DƯƠNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

- *Thẩm phán- Chủ tọa phiên họp*: Bà Nguyễn Thị Ngọc Bích

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương tham gia phiên họp:* Bà Đàm Thị Trang - Kiểm sát viên.

- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên họp*: Ông Phạm Văn Bẩy - Thư ký Toà án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương

Ngày 28 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở TAND huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 90/2023/TLST- VDS ngày 10/4/2023, về việc " Yêu cầu xác định cha cho con", theo Quyết định mở phiên họp số: 27/2023/QĐPH ngày 13/6/2023, Quyết định hoãn phiên họp số 02/2023/QĐST-VDS ngày 28/6/2023 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Anh Phùng Văn Th, sinh năm 1971. Địa chỉ cư trú: thôn P, xã T, huyện K, tỉnh Hải Dương.

2. Người có quyền lợi liên quan:

- Anh Nguyễn Tiến V, sinh năm 1968. Địa chỉ cư trú: thôn Q 2, xã K, huyện K, tỉnh Hải Dương.

- Chị Vũ Thị T, sinh năm 1978, địa chỉ cư trú: thôn Q 2, xã K, huyện K, tỉnh Hải Dương.

- Cháu Nguyễn Tiến C, sinh ngày 27/4/2014, địa chỉ cư trú: thôn Q 2, xã K, huyện K, tỉnh Hải Dương.

(Các đương sự đều có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Theo đơn yêu cầu và những lời khai trong quá trình giải quyết tại Toà án, người yêu cầu giải quyết việc dân sự anh Phùng Văn Th trình bày: Năm 1994 chị Vũ Thị T kết hôn với anh Nguyễn Tiến V, sau khi kết hôn anh V và chị T chung sống không có hạnh phúc nên hai bên sống ly thân, chị T ra Quảng Ninh làm ăn sinh sống. Lúc đó anh gặp chị T và hai bên đã về chung sống với nhau. Ngày 27/4/2014, chị T sinh con chung với anh là cháu Nguyễn Tiến C, do lúc này chị T chưa ly hôn anh V nên trong giấy khai sinh của cháu C vẫn mang họ cha là Nguyễn Tiến V. Năm 2018 chị T và anh V ly hôn, ngày 24/12/2019 anh và chị T đã đi đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện K, tỉnh Hải Dương. Ngày 15/3/2023, anh V và cháu Nguyễn Tiến C đi làm xét nghiệm AND, kết quả anh Th và cháu C có quan hệ huyết thống bố con. Nay để đảm bảo quyền lợi về nhân thân cho anh và cháu C, anh Th đề nghị Toà án xác nhận anh là cha đẻ của cháu Nguyễn Tiến C.

Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Tiến V, chị Phạm Thị T cùng nhất trí với yêu cầu của anh Phùng Văn Th yêu cầu Toà án xác định anh Th là cha đẻ của cháu Nguyễn Tiến C.

Tại phiên họp, các đương sự có đơn xin vắng mặt, giữ nguyên ý kiến và yêu cầu như trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành phát biểu ý kiến: Về tố tụng: Toà án đã thụ lý vụ việc đúng thẩm quyền, xác định đúng yêu cầu, tư cách của đương sự, giải quyết việc dân sự đúng thời hạn. Thẩm phán và những người tiến hành tố tụng đã tuân theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; những người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng quy định của pháp luật; Về nội dung: Đề nghị Toà án áp dụng khoản 1 Điều 90, khoản 2 Điều 101, khoản 2 Điều 102 Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận đơn yêu cầu của anh Phùng Văn Th xác định anh Phùng Văn Th là cha đẻ của cháu Nguyễn Tiến C, sinh ngày 27/4/2014. Ngoài ra, đại diện VKS còn đề nghị Toà án xem xét giải quyết về lệ phí việc dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ việc dân sự, được thẩm tra công khai tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Toà án nhân dân huyện Kim Thành nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

Về thẩm quyền giải quyết việc dân sự: Anh Phùng Văn Th là người có đơn yêu cầu xác định cha cho con đối với cháu Nguyễn Tiến C. Anh Th có địa chỉ cư trú tại xã T, huyện K, tỉnh Hải Dương nên việc dân sự thuộc thẩm quyền

giải quyết của Toà án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương theo quy định tại khoản 10 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35 và điểm t khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về sự vắng mặt của các đương sự: Người yêu cầu, những người có quyền lợi liên quan có đơn đề nghị Toà án giải quyết vắng mặt. Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự, Toà án tiến hành mở phiên họp vắng mặt các đương sự.

[2]. Về nội dung: Căn cứ vào những tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, lời btrong quá trình giải quyết việc dân sự, nhận thấy:

Năm 1994 anh Nguyễn Tiến V và chị Phạm Thị T kết hôn, quá trình chung sống anh chị có 2 con chung. Năm 2012, chị T và anh V phát sinh mâu thuẫn, chị T ra Quảng Ninh làm ăn và sống chung với anh Phùng Văn Th. Ngày 27/4/2014, chị T sinh cháu Nguyễn Tiến C. Ngày 06/11/2018, chị T và anh V ly hôn. Như vậy, cháu Nguyễn Tiến C, sinh ngày 27/4/2014 được sinh ra khi chị T và anh V vẫn đang trong thời kỳ hôn nhân hợp pháp, phần ghi người cha trong Giấy khai sinh của cháu C là anh Nguyễn Tiến V. Tại kết quả phân tích ADN số 23132CG/DNA ngày 15/3/2023 của Công ty TNHH Đầu tư và Công nghệ Genplus đã kết luận anh Phùng Văn Th có quan hệ huyết thống bố - con với cháu Nguyễn Tiến C, độ tin cậy >99,9999%. Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu của anh Phùng Văn Th, xác định anh Phùng Văn Th là cha đẻ của cháu Nguyễn Tiến C, sinh ngày 27/4/2014 là phù hợp với Điều 89 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3]. Về lệ phí: Anh Phùng Văn Th có yêu cầu giải quyết việc dân sự, nên anh Thành phải chịu lệ phí việc dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 10 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm t khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 89, khoản 2 Điều 101, khoản 2 Điều 102 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Toà án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của anh Phùng Văn Th về việc yêu cầu xác định cha cho con.

2. Xác định anh Phùng Văn Th là cha đẻ của cháu Nguyễn Tiến C, sinh ngày 27/4/2014.

3. Anh Phùng Văn Th phải chịu 300.000đồng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm, nhưng được đối trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai số: AA/2020/ 0003023 ngày 05/4/2023.

4. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Toà án ra quyết định. Những người vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày ra quyết định./.

Nơi nhận:
- Người yêu cầu;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- VKS nhân dân huyện Kim Thành;
- Chi cục THA dân sự huyện Kim Thành;
- UBND xã K, huyện Kim Thành;
- Lưu hồ sơ.

Thẩm phán – Chủ toạ phiên họp
(Đã ký)

Nguyễn Thị Ngọc Bích